

Số: 83/2021/QĐST-DS.

*Đắk Hà, ngày 10 tháng 11 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 161/2021/TLST-DS ngày 18 tháng 10 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn:** Bà Đặng Thị D, sinh năm 1960 - Đại diện hộ kinh doanh. Địa chỉ: Số nhà 152 Hùng Vương, Tổ dân phố 7, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh T.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Chị Trần Thị H, sinh năm 1983. Địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh T.

- **Bị đơn:** Ông Lê G, sinh năm 1980 và bà Trịnh Thị H, sinh năm 1980. Cùng trú tại địa chỉ: Thôn 7, xã W, huyện H, tỉnh T.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về số tiền phải trả:** Ông Lê G và bà Trịnh Thị H phải trả cho bà Đặng Thị D số tiền nợ tính đến ngày 02/11/2021 là: 55.911.636 đồng (*Năm mươi lăm triệu chín trăm mười một ngàn sáu trăm ba sáu đồng*).

Về lãi suất phát sinh do chậm trả tiền: Lãi suất phát sinh sẽ tiếp tục được tính kể từ ngày 03/11/2021 theo mức lãi suất 0,8%/ một tháng mà các đương sự đã thỏa thuận trên số nợ gốc thực nợ cho đến khi cho đến khi ông Lê G và bà Trịnh Thị H trả hết nợ cho bà Đặng Thị D.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Áp dụng Khoản 3 Điều 144; Khoản 3, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 3; Điều 6; Điều 18; điểm b khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định của số tiền phải trả, tính được là: 1.397.790 đồng (*Một triệu ba trăm chín mươi bảy ngàn bảy trăm chín mươi đồng*). Số tiền này ông Lê G và bà Trịnh Thị H thỏa thuận chịu toàn bộ.

Bà Đặng Thị D không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 1.366.000 đồng (*Một triệu ba trăm sáu mươi sáu ngàn đồng*) mà bà Đặng Thị D đã nộp theo biên lai số: AA/2021/0001568 ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- TAND CC tại ĐN;
- TAND tỉnh;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án .

**THẨM PHÁN**  
(Đã ký)

Đoàn Thị Kim Anh